

Số:12/2020/QĐST-DS

TS, ngày 01 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 357 Điều 463, 464, khoản 1 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST-DS, ngày 09 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Dương T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 4, xã TU, huyện TN, tỉnh PT.

*Bị đơn:* Bà **Phùng Thị B**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Xóm V, xã XĐ, huyện TS, tỉnh PT.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về công nợ: Bà Phùng Thị B xác nhận nợ chị Nguyễn Thị Dương T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Hai bên thoả thuận bà Phùng Thị B có nghĩa vụ trả số tiền này chị Nguyễn Thị Dương T 14 (mười bốn) lần cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 15/9/2020 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 2: Ngày 15/10/2020 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 3: Ngày 15/11/2020 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 4: Ngày 15/12/2020 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 5: Ngày 15/01/2021 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 6: Ngày 15/02/2021 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 7: Ngày 15/3/2021 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 8: Ngày 15/4/2021 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 9: Ngày 15/5/2021 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 10: Ngày 15/6/2021 trả 3.000.000đ (ba triệu đồng)

Lần 11: Ngày 15/7/2021 trả 5.000.000đ (năm triệu đồng)

Lần 12: Ngày 15/8/2021 trả 5.000.000đ (năm triệu đồng)

Lần 13: Ngày 15/9/2021 trả 5.000.000đ (năm triệu đồng)

Lần 14: Ngày 15/10/2021 trả 5.000.000đ (năm triệu đồng)

Về lãi suất: Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời gian thỏa thuận trả nợ, người phải thi hành án chưa thi hành án mà người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền dư gốc còn lại tại thời điểm trả nợ với mức lãi suất 1,2%/1 tháng.

Về án phí hai bên thỏa thuận: Bà Phùng Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Dương T 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000978, ngày 09/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh PT.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện TS;
- Chi cục THA TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Văn Chí**